

Bản án số: 17/2018/DS-ST

Ngày: 17-7-2018.

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kỳ Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Sấn.

2. Bà Hoàng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương – Thư ký Tòa án, TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Đào – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2018/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2018 về Tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐXX-ST ngày 04 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng C, Thanh Hóa

Địa chỉ: Khu 1 Thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Mạnh K – Chức vụ: Giám đốc

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Thôn Tiến Thắng, xã Yên Trung, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt đại diện Ngân hàng C, vắng mặt Bà H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 01 tháng 5 năm 2018 và Bản tự khai ngày 29 tháng 5 năm 2018 nguyên đơn trình bày:

Ngày 15 tháng 4 năm 2013, Ngân hàng C có ký hợp đồng với Bà Nguyễn Thị H, cho Bà H vay vốn chương trình cho vay nước sạch vệ sinh môi trường với số tiền 8.000.000đ, lãi suất 0.9%/tháng, thời hạn vay 60 tháng. Hạn trả nợ cuối cùng là ngày 15/4/2018.

Do sử dụng vốn sai mục đích, Ngân hàng C đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 15/10/2013 với lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất vay và bằng 1,17%/tháng.

Trong quá trình vay, bà H mới trả được 300.000đ tiền gốc và tiền lãi đã trả đầy đủ hàng tháng, đến ngày khởi kiện, bà H đã trả hết tiền lãi, số tiền gốc còn lại là 7.700.000đ.

Do bà H vi phạm về việc sử dụng vốn sai mục đích nên đã bị thông báo thu hồi vốn trước hạn nhưng bà H không trả số tiền vay và hết thời hạn vay bà H vẫn không trả số tiền đã vay cho Ngân hàng. Vì vậy Ngân hàng C đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị H phải trả số tiền nợ gốc là 7.700.000đ và số tiền lãi phát sinh đến khi trả hết số tiền vay.

Tại phiên tòa, Đại diện ngân hàng C đề nghị Hội đồng xét xử buộc bà Nguyễn Thị H phải trả số tiền gốc là 7.700.000đ và số tiền lãi tính từ ngày 13/6/2018 đến ngày xét xử 17/7/2018 là 102.102đ và số tiền lãi còn nợ lại trước ngày 13/6/2018 là 1.596đ, tổng cả gốc và lãi là 7.803.698đ

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định đã triệu tập bà Nguyễn Thị H đến Tòa án để làm việc nhiều lần nhưng bà H không có mặt theo nội dung giấy triệu tập, do bà H không đến Tòa án làm việc, Tòa án nhân dân huyện Yên Định đã phối hợp với chính quyền địa phương triệu tập bà Nguyễn Thị H đến trụ sở UBND xã Yên Trung để tiến hành việc lấy lời khai và hòa giải nhưng bà H vẫn không có mặt. Vì vậy không có lời khai của bà H và không tiến hành được phiên hòa giải.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện VKSND huyện Yên Định phát biểu: Thẩm phán đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của BLTTDS về việc xác định tư cách tham gia tố tụng, trình tự thụ lý, thông báo cho đương sự và ban hành các văn bản tố tụng đúng quy định.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và thư ký đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật.

Tuy nhiên Tòa án nhân dân huyện Yên Định tính từ ngày thụ lý vụ án đến ngày ra quyết định đưa vụ án ra xét xử chưa đủ 15 ngày là không đảm bảo quyền phản tố của bị đơn theo điều 199 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng, đã cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu của mình.

Bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật, không đến làm việc khi được Tòa án triệu tập, không làm bản tự khai, không tham gia phiên hòa giải và không cung cấp các tài liệu chứng cứ bảo vệ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung:

Đại diện VKSND huyện Yên Định đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 26; điều 147; điều 266; điều 228 BLTTDS; Các điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy

ban Thường vụ Quốc hội đề xử cho chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C, buộc Bà Nguyễn Thị H phải trả toàn bộ số nợ gốc là 7.700.000đ và lãi phát sinh như đã thỏa thuận cho Ngân hàng C.

Bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Giao dịch vay nợ giữa ngân hàng C và Bà Nguyễn Thị H được thể hiện bằng hợp đồng vay vốn chương trình vệ sinh môi trường, đây là quan hệ vay tài sản thông thường giữa tổ chức tín dụng với cá nhân, nên đây vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, được quy định tại Điều 463 BLDS.

Bà Nguyễn Thị H là bị đơn, có nơi cư trú tại xã Yên Trung, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điều 35 và điều 39 BLTTDS.

Ngân hàng C là tổ chức tín dụng hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, nguồn vốn là của Chính phủ cấp, thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội và đã có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không phải nộp tiền tạm ứng án phí.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của đại diện Ngân hàng C thì thấy: Hợp đồng vay vốn giữa Bà Nguyễn Thị H và Ngân hàng được thể hiện cụ thể số tiền vay, lãi suất, thời hạn vay, thời hạn phải trả, phù hợp với quy định của pháp luật. Khi sử dụng vốn, bà H đã không sử dụng vốn đúng mục đích vay, vì vậy Ngân hàng đã thông báo thu hồi nợ trước hạn nhưng bà H không trả nợ nên ngân hàng đã chuyển nợ quá hạn, trong khi đó, đến hạn trả nợ mà Bà H không trả hết được số tiền đã vay, Ngân hàng đã nhiều lần thông báo cho Bà H biết và yêu cầu trả nợ nhưng Bà H cố tình không trả mà chỉ trả lãi và trả được 300.000đ tiền gốc. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Định buộc Bà Nguyễn Thị H phải trả toàn bộ số nợ gốc và tiền lãi phát sinh từ ngày 13/6/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm là 7.700.000đ tiền gốc và 103.698đ tiền lãi.

Do đó cần áp dụng các điều 466, 468, 470 BLDS để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C, buộc Bà Nguyễn Thị H trả số nợ gốc 7.7.000đ và lãi phát sinh từ ngày 13/6/2018 đến ngày 17/7/2018 là 103.698đ, tổng số nợ gốc và lãi là 7.803.698 đ.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên Bà Nguyễn Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự; điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C, buộc Bà Nguyễn Thị H, địa chỉ: Thôn Thọ Khang, xã Yên Trung, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa phải trả cho Ngân hàng C địa chỉ: Khu 1, thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, Thanh Hóa số tiền gốc là 7.700.000đ và số lãi phát sinh là 103.698 Tổng cộng 7.803.698đ (*Bảy triệu tám trăm linh ba nghìn sáu trăm chín mươi tám đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 147 BLTTDS; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bà Nguyễn Thị H phải chịu 390.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Đường sự;
- Chi cục THADS huyện Yên Định
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Võ Kỳ Anh